

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: *8577*/BGDDĐT-VPV/v trả lời chất vấn của ĐBQH
tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIIIHà Nội, ngày *29* tháng 11 năm 2013

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: *30/11**V. III*Kính gửi: Đại biểu Giàng Thị Bình
Đại biểu Quốc hội tỉnh Lào Cai

Bộ Giáo dục và Đào tạo nhận được chất vấn của đồng chí do Văn phòng Quốc hội chuyển đến tại Công văn số 105/SYCV-KH6 ngày 08 tháng 11 năm 2013.

Nội dung chất vấn:

Thực hiện Nghị định 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 về miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014-2015 (Năm học 2012-2013 tỉnh Lào Cai có 62.334/107.767 học sinh được miễn học phí, chiếm 57,8% (100% số học sinh tiểu học được miễn học phí); 110.076/174.214 học sinh được hỗ trợ chi phí học tập (chiếm 63,2%) với kinh phí 69.347 triệu đồng). Chính sách này đã hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập của rất nhiều em học sinh ở vùng cao, học sinh con hộ nghèo và học sinh có cha mẹ ở các xã biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn có đủ sách, vở, bút mực, đồ dùng học tập, góp phần nâng cao tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần; tạo điều kiện thuận lợi trong công tác phổ cập giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, góp phần vào việc xóa đói giảm nghèo của tỉnh Lào Cai nói riêng và cả nước nói chung.

Tuy nhiên, ngày 15/7/2013, Chính phủ ban hành Nghị định 74/2013/NĐ-CP (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/9/2013) sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 49/2010/NĐ-CP đã bãi bỏ khoản 2 Điều 4 (quy định đối tượng được miễn học phí): "Trẻ mẫu giáo và học sinh, sinh viên có cha mẹ thường trú tại các xã biên giới, vùng cao, hải đảo và các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn"; bãi bỏ khoản 1 Điều 6 (quy định các đối tượng hỗ trợ chi phí học tập): "Trẻ mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thường trú tại các xã biên giới, vùng cao, hải đảo và các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn".

Vì vậy, từ năm học 2013-2014, học sinh thuộc các đối tượng nêu trên không được miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập như Nghị định 49/2010/NĐ-CP nữa. Theo số liệu thống kê, năm học 2013-2014 tỉnh Lào Cai có 43.429 học sinh (chiếm 23,4%) không được miễn học phí và hỗ trợ chi phí học tập. Khi không còn chính sách hỗ trợ này đã ảnh hưởng trực tiếp tới việc huy động ra lớp, duy trì tỷ lệ chuyên cần, chống bỏ học, công tác phổ cập giáo dục; chất lượng giáo dục vùng cao, vùng dân tộc, học sinh và gia đình học sinh ở các xã biên giới, vùng cao, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong khi quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà

nước ta đã xác định giáo dục là quốc sách hàng đầu. Như vậy Nghị định 74/2013/NĐ-CP vừa ban hành đã bộc lộ những bất cập khó được cử tri đón nhận. Nguyên vọng của cử tri mong muốn Chính phủ tiếp tục cho học sinh các vùng nêu trên được hưởng chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập như Nghị định 49/2010/NĐ-CP.

Vậy, xin Bộ trưởng cho biết:

Thời gian tới để đáp ứng nguyện vọng của cử tri, Bộ trưởng có giải pháp gì để giải quyết những bất cập nêu trên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục vùng cao, giáo dục ở các xã biên giới, vùng cao, hải đảo và các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Bộ Giáo dục và Đào tạo trả lời như sau:

Nghị quyết số 35/2009/QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc hội khóa XII về chủ trương, định hướng đổi mới một số cơ chế tài chính trong giáo dục và đào tạo từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014-2015 có quy định việc thực hiện miễn học phí đối với học sinh là con của người có công với nước, đối tượng chính sách, hộ nghèo; giảm học phí cho học sinh hộ cận nghèo; hỗ trợ kinh phí cho học sinh hộ thu nhập quá thấp không có đủ điều kiện tối thiểu đi học tại các cơ sở giáo dục mầm non, trung học cơ sở, trung học phổ thông và các trung tâm giáo dục thường xuyên.

Báo cáo giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ tám và thứ chín, Quốc hội khóa XII ngày 18/11/2011 có nội dung kiến nghị: *“Trong tổ chức thực hiện, do hướng dẫn về đối tượng thụ hưởng chưa thống nhất với Nghị quyết của Quốc hội, dẫn đến ở một số nơi, con của những hộ không phải là gia đình chính sách, hộ nghèo cũng được miễn học phí; con của hộ gia đình có thu nhập trung bình, thu nhập cao cũng được hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ ăn trưa... Như vậy, việc quy định đối tượng được thụ hưởng chính sách theo địa bàn, mà không quy định theo nhóm đối tượng cụ thể là chưa phù hợp với Nghị quyết của Quốc hội, chưa công bằng giữa các đối tượng thụ hưởng, cần được nghiên cứu sửa đổi, bổ sung”.*

Căn cứ vào các kiến nghị của Đại biểu Quốc hội, của cử tri tại các kỳ họp Quốc hội, sau khi thống nhất với các bộ, ngành liên quan, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 74/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP, theo đó quy định việc miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập được thực hiện theo đối tượng (hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng chính sách) thay cho việc miễn, giảm và hỗ trợ theo địa bàn (vùng miền) nhằm đảm bảo sự thống nhất về chính sách và phù hợp với Nghị quyết số 35/2009/QH12 của Quốc hội.

Trong thực tế, tại địa bàn các xã biên giới, vùng cao, hải đảo và các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì hầu hết các đối tượng đều thuộc diện hộ nghèo và cận nghèo. Theo Nghị định số 74/2013/NĐ-CP, trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông nếu thuộc diện hộ nghèo được miễn học phí và

được hỗ trợ chi phí học tập; trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông nếu thuộc diện hộ cận nghèo được giảm 50% học phí.

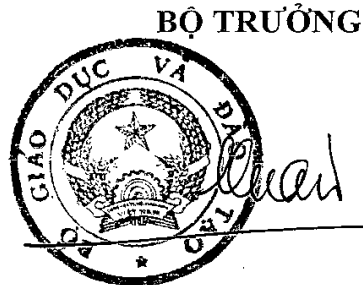
Xin báo cáo thêm với Đại biểu: Để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các xã vùng cao, biên giới, hải đảo và các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thời gian vừa qua, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu với Chính phủ ban hành nhiều chính sách, chế độ hỗ trợ cho học sinh như: Quyết định số 239/QĐ-TTg ngày 09/2/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi giai đoạn 2010-2015; Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg ngày 26/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2011-2015; Quyết định số 85/2010/QĐ-TTg ngày 21/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành một số chính sách hỗ trợ học sinh bán trú và trường phổ thông dân tộc bán trú; Quyết định số 12/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh trung học phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là nước dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học...

Trân trọng báo cáo Đại biểu.

Kính chúc Đại biểu mạnh khoẻ, hạnh phúc./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Lào Cai;
- Ban Dân nguyện thuộc UBTWQH;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTWQH;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- BT, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
- CN Ủy ban VHGDINTNNĐ của QH;
- Vụ Công tác đại biểu, VPQH;
- Vụ Tổng hợp, VPQH;
- Các Thứ trưởng;
- Vụ KHTC;
- Lưu: VT, TH.



Phạm Vũ Luận